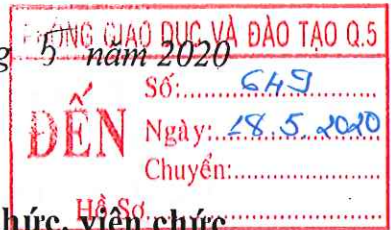


Số: 109 /KH-UBND

Quận 5, ngày 18 tháng 5 năm 2020



KẾ HOẠCH

Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Quận 5 năm 2020

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng,

Căn cứ tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị trực thuộc quận, Ủy ban nhân dân Quận 5 xây dựng Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Quận 5 năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm bố trí sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chuyên môn được đào tạo.
- Chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị của Nhà nước có sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước; làm trong sạch đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Yêu cầu của việc chuyển đổi vị trí công tác

- Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện công khai, minh bạch, khoa học và hợp lý; không gây mất đoàn kết nội bộ, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị.
- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, đơn vị.
- Không lợi dụng các quy định về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc trù dập cán bộ, công chức, viên chức.
- Cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm chỉnh quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và sự phân công, bố trí của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

II. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

- Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý hoặc giữa các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Quận 5.

- Chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG, THỜI HẠN VÀ CÁC VỊ TRÍ PHẢI CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

1. Đối tượng áp dụng

Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác được áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác trong các cơ quan, đơn vị sau:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận;
- Ủy ban nhân dân các phường.

2. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 02 năm (24 tháng) đến 05 năm (đủ 60 tháng) đối với cán bộ, công chức, viên chức tại các lĩnh vực cần phải chuyển đổi theo quy định.

3. Các vị trí phải chuyển đổi công tác

Theo Phụ lục danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi (kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ).

4. Những trường hợp chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác

- Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.
- Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

5. Chuyển đổi vị trí công tác trong trường hợp đặc biệt

- Đối với cơ quan, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị đó thì việc chuyển đổi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 5.

- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng

(các vấn đề liên quan đến chuyển đổi vị trí công tác); nội dung kế hoạch này cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

- Lập kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị.

- Lập danh sách những cán bộ, công chức, viên chức theo quy định phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ cơ quan, đơn vị (*theo biểu 1 đính kèm*) và danh sách những cán bộ, công chức, viên chức theo quy định phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác từ cơ quan, đơn vị này sang cơ quan, đơn vị khác (*theo biểu 2 đính kèm*) và gửi về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ) **trước ngày 01 tháng 10 năm 2020.**

- Tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức bàn giao công việc trong thời hạn 10 ngày làm việc trước khi bắt đầu thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc theo sự điều động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường trong việc rà soát đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác được quy định trong kế hoạch.

- Tổng hợp danh sách, tham mưu phương án chuyển đổi vị trí công tác đối với các cán bộ, công chức, viên chức chuyển đổi từ cơ quan, đơn vị này sang cơ quan, đơn vị khác và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét quyết định điều động cán bộ, công chức, viên chức.

3. Phòng Kinh tế có trách nhiệm:

- Hướng dẫn ban quản lý các chợ, Trung tâm Thương mại - Dịch vụ An Đông trong việc rà soát đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác được quy định trong kế hoạch.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với các viên chức chuyển đổi từ cơ quan, đơn vị này sang cơ quan, đơn vị khác. Sau khi thống nhất phương án, Phòng Kinh tế thực hiện Công văn đề nghị và tổng hợp danh sách báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ).

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

- Hướng dẫn các trường học trên địa bàn quận trong việc rà soát đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác được quy định trong kế hoạch.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với các viên chức chuyển đổi từ cơ quan, đơn vị này sang cơ quan, đơn vị khác. Sau khi thống nhất phương án, Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện Công văn đề nghị và tổng hợp danh sách báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ).

Ủy ban nhân dân quận yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường tổ chức thực hiện nghiêm nội dung Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường báo cáo về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ tổng hợp) xem xét giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND/Q5;
- Các cơ quan chuyên môn/Q5;
- Các đơn vị sự nghiệp/Q5;
- UBND các phường/Q5;
- Lưu: VT, PNV (2b). T.Ư.



CHỦ TỊCH

Phạm Quốc Huy

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2019/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Biểu số 1

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngày tháng năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Học hàm, học vị	Chức danh đang đảm nhiệm	Đơn vị đang công tác	Mức lương hiện hưởng				Trước khi chuyển đổi vị trí công tác		Khi chuyển đổi vị trí công tác		Văn bản phân công công tác	Ghi chú
								Ngạch	Mã số	Bậc	Hệ số	Vị trí công tác cũ	Từ ngày tháng năm	Vị trí công tác mới	Từ ngày tháng năm		
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17

Người lập biểu

THỦ TRƯỞNG

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC TỪ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NÀY SANG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KHÁC
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2019/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Biểu số 2

STT	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngày tháng năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Học hàm, học vị	Mức lương hiện hưởng				Trước khi chuyển đổi vị trí công tác				Khi chuyển đổi vị trí công tác						Ghi chú
						Ngạch	Mã số	Bậc	Hệ số	Chức danh, vị trí công tác cũ	Đơn vị cũ	Thời gian giữ nhiệm vụ, vị trí công tác		Chức danh, vị trí công tác mới	Đơn vị mới	Thời gian giữ nhiệm vụ, vị trí công tác mới		Theo Quyết định số...ngày.. của....		
												Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	

Người lập biểu

THỦ TRƯỞNG